TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do -Hạnh phúc

Bản án số:10/2022/HS-ST
Ngày: 22/02/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Minh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Trương Ngọc Nhân

Ông: Đinh Minh Tặng

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Vũ Thị Hà–Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Tr V H, sinh ngày: 05 tháng 9 năm 1998 tại: T H, Qu B. Nơi cư trú: Thôn Đ L, xã Th H, huyện T H, tỉnh Qu B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tr M H, sinh năm 1968 và con bà Ng Th L, sinh năm 1971, vợ, con: Chưa có; (Ngày 14/12/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố B M Th, tỉnh Đ L xử phạt 06 tháng tù về tội" Trộm cắp tài sản"); tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án về tội " Trộm cắp tài sản", (Ngày 23/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện T H xử phạt 09 tháng tù về tội" Trộm cắp tài sản") . Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện T H trong một vụ án khác từ ngày 02/9/2021 cho đến nay, có mặt.

* Người bị hại: Chị Đ Th V – sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn Qu H, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B. Vắng mặt

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Ng Th H – sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn Đ L, xã Th H, huyện T H, tỉnh Qu B. Vắng mặt

Chị L Th H – sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn T Đ, xã S H, T H, Qu B. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 22/8/2021 Tr V H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu ARBLADE đi ra chợ Đ L, huyện T H thì gặp Ng Th H nên rủ H2 đi trộm cắp tài sản thì H2 đồng ý. Sau đó H1 điều khiển xe máy chở H2 theo tuyến đường quốc lộ 12A đi vào huyện M H. Khi đến đoạn đường trước Trạm Kiểm lâm xã H H, H1 nhìn thấy nhà chị Đ Th V ở Thôn Qu H, xã H H, huyện M H đóng cửa nên H1 điều khiển xe đi thẳng vào trong sân. Sau khi quan sát, nghe ngóng không có ai nên H1 và H2 xuống xe đi lại cửa nhà bếp , đẩy cửa đi vào và đi lên nhà chính thì thấy trên tủ gỗ , đặt sát tường ở gian ngoài cùng nhà chính có 01 chiếc ti vi nhãn hiện ASANZO loại 32 inch màu đen, nên H1 đi lại tháo dây điện, H2 ôm ti vi rồi cả hai ra ngoài , H1 điều khiển xe, còn H2 ngồi sau ôm ti vi đi đến thôn T Đ, xã S H, T H bán cho L Th H chiếc ti vi với giá 500.000 đồng. Số tiền bán ti vi trộm cắp H1 và H2 chia nhau mỗi người 250.000 đồng, hiện cả hai đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 31 ngày 03/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Minh Hóa, kết luận: Trị giá chiếc ti vi nhãn hiệu ASANZO màn hình phẳng, loại 32 inch, màu đen vào thời gian tháng 8/2021 là : 1.920.00 đồng.

Về vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa tạm giữ:

- 01 chiếc ti vi , nhãn hiệu ASANZO màn hình phẳng, loại 32 inch, màu đen, ti vi đã qua sử dụng.

- Đối với chiếc xe máy H1 sử dụng chở H2 đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra H1 khai, chiếc xe do H1 mượn của một một người bạn mới quen (quen tại đám mừng con của một chị trong làng vào ngày 22/8/2021) tên Tr ở TT Qu Đ. Khi mượn H1 nói với "Tr" là mượn đi có việc. Sau khi trộm tài sản bán xong H1 quay lại trả chiếc xe cho "Tr". H1 không biết rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể của "Tr" nên cơ quan điều tra không tiến hành thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự:

Chị Đ Th V yêu cầu bị can Tr V H và đối tượng Ng Th H phải bồi thường thiệt hại 1.000.000 đồng, với lý do: ti vi là vật dụng thiết yếu phục vụ cuộc sống sinh hoạt gia đình, việc các đối tượng lấy trộm chiếc ti vi dễ hỏng hóc, làm giảm tuổi thọ sử dụng; chị L Th H là người mua ti vi do H1 và H2 trộm cắp đem bán. Tuy nhiên khi

mua chị H không biết đó là tài sản trộm cắp, hiện ti vi đã giao nộp cho Công an giải quyết, chị H yêu cầu bị can Tr V H và Ng Th H trả lại số tiền 500.000 đồng .

Cáo trạng số 07/CT- VKSMH ngày 25/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá quyết định truy tố bị cáo Tr V H về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố cũng như đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Tr V H từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Áp dụng Điều 55, 56 bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 24 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản" của bản án số 03/2022/HS-ST ngày 13/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện T H. Và xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Viện kiểm sát huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội: Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý và bảo vệ tài sản của người bị hại Tr V H cùng với Ng Th H đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của chị Đ Th V một ti vi ASANZO, loại 32in màu đen. Tài sản mà Tr V H chiếm đoạt có giá trị là 1.920.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội đó phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ về thời gian, địa điểm, loại tài sản và giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt, bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, ý kiến của Kiểm sát viên. Do đó đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Tr V H phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo đã cố ý trực tiếp chiếm đoạt tài sản của chị Đ Th V, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội cần được xử lý nghiêm. Vì vậy cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để lên cho

bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Hiện tại bị cáo đang chấp hành bản án có hiệu lực pháp luật của Tòa án nhân dân huyện T H hình phạt 21 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản" theo bản án số: /2022/HS-ST ngày 13/01/2022. Vì vậy cần áp dụng điều 55, khoản 1 điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của nhiều bản án.

Trong vụ án này còn có Ng Th H thực hiện hành vi trộm cắp nhưng hành vi của Ng Th H chưa cấu thành tội phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M H đã xử lý hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng đối với H2.

[4] Về vật chứng vụ án:

Sau khi xác định chủ sở hữu, ngày 25/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa đã trả lại cho chị Đ Th V 01 chiếc ti vi , nhãn hiệu ASANZO màn hình phẳng, loại 32 inch, màu đen. Việc xử lý vật chứng đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Chị Đ Th V yêu cầu bồi thường thiệt hại 1.000.000 đồng, với lý do ti vi dễ hỏng hóc, làm giảm tuổi thọ sử dụng nhưng không có cơ sở để chứng minh thiệt hại thực tế xảy ra nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Đối với chị L Th H mua ti vi nhưng không biết đó là tài sản do H1 và H2 trộm cắp đem bán. Chị H yêu cầu H1 và H2 bồi thường số tiền 500.000 đồng là có căn cứ, vì vậy cần áp dụng điều 48 bộ luật hình sự, điều 584, 587, 589 bộ luật dân sự buộc Tr V H và Ng Th H liên đới bồi thường cho chị H số tiền 500.000 đồng .

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tr V H phạm tội: "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Tr V H 06 tháng tù. Thời gian tính từ ngày thi hành án.

Áp dụng điều 55, khoản 1 điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 06 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản" và hình phạt 24 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản" của bản án số: 03/2022/HS-ST ngày 13/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa.

Buộc bị cáo Tr V H phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 30 tháng tù. Thời gian tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 02/9/2021).

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng điều 48 bộ luật hình sự, điều 584, 587, 589 bộ luật dân sự buộc Tr V H và Ng Th H liên đới bồi thường cho chị L Th H số tiền 500.000 đồng, theo phần Tr V H bồi thường 250.000 đồng, Ng Th H bồi thường 250.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu Thi hành án đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi suất qui định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định của Luật Thi hành án dân sự.

3. Án phí: Bị cáo Tr V H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, Ng Th H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/02/2022), người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Minh Hoá;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Minh Toàn